

# Nghiên cứu thực trạng nuôi trồng thủy sản tỉnh Sơn La

## Research on the status of aquaculture in Son La province

Ths. Trương Thị Luân

Khoa Kinh tế, Trường đại học Tây Bắc

**Tóm tắt:** Nghiên cứu trình bày tổng quan về thực trạng nuôi trồng thủy sản ở vùng lòng hồ tỉnh thủy điện Sơn La, Hòa Bình thuộc tỉnh Sơn La. Mặc dù mức độ nuôi trồng thủy sản của cả tăng lên nhưng sự phát triển nuôi trồng thủy của các huyện có vùng lòng hồ thủy điện không hề bắt kịp với nhu cầu thị trường. Ngoài ra việc khai thác tiềm năng lòng hồ còn nhiều hạn chế, do quy mô sản xuất nhỏ lẻ, thiếu tính bền vững, năng suất chất lượng chưa cao, chưa đa dạng, chưa tạo được vùng sản xuất tập trung, an toàn, chưa gắn sản xuất với chế biến, quảng bá và tiêu thụ sản phẩm theo liên kết, sản phẩm còn phụ thuộc nhiều vào thị trường. Do đó nghiên cứu này tập trung vào việc nghiên cứu thực trạng nuôi trồng thủy sản của tỉnh Sơn La và những khuyến nghị cần thiết.

**Abstract:** The study presents an overview of the current situation of aquaculture in the reservoir area of Son La and Hoa Binh hydropower in Son La province. Although the level of aquaculture has increased, the development of aquaculture in districts with hydropower reservoirs has not caught up with the demand for market. In addition, the exploitation of the potential of the reservoir is still limited, due to the small scale of production, the lack of sustainability, the low quality, not yet diversified, and not creating a centralized and safe production area. not yet tied up production with processing, promotion and consumption of affiliate products, the product also depends heavily on the market. Therefore, this study focuses on the study of the current situation of aquaculture in Son La province and the necessary recommendations.

Từ khóa: Thủy sản tỉnh Sơn La, Nuôi trồng thủy sản, Thủy sản vùng lòng hồ

Keywords: Son La province, Aquaculture, Aquaculture in the reservoir area

**1. Đặt vấn đề:** Là tỉnh miền núi ở vùng Tây Bắc ít có điều kiện phát triển kinh tế nhưng Sơn La là địa phương có tiềm năng diện tích mặt nước có thể khai thác để nuôi trồng thủy sản với nhiều hồ thủy điện đã tích nước phát điện, Diện tích có khả năng nuôi trồng thủy sản khoảng trên 8000 ha, trong đó 2.440ha ao, trên 5000 ha hồ đập công trình thủy lợi lớn nhỏ, gần 5.000 ha ruộng lúa có thể kết hợp nuôi cá, có 2 con sông lớn là sông Đà và sông Mã, 35 dòng suối lớn nhỏ. Tỉnh Sơn La còn có hồ thủy điện Hòa Bình và thủy điện Sơn La với diện tích mặt nước thuộc địa phận tỉnh Sơn La là trên 20.000 ha (hồ thủy điện Hòa Bình thuộc địa phận Sơn La là 7.900 ha, hồ thủy điện Sơn La là 13.000ha). Điều đó khẳng định Sơn La là một tỉnh miền núi có tiềm năng lớn để phát triển thủy sản [5]. Diện

tích nuôi trồng thủy sản trong các năm 2005, 2010, 2015 và dự kiến 2020 lần lượt là 2.088 (ha); 2.403 (ha); 3.905 (ha) và 4.230 (ha) [3]. Bên cạnh đó, nguồn nhân lực để phát triển thủy sản ở tỉnh Sơn La tương đối mạnh so với các tỉnh miền núi phía bắc khác như Hòa Bình, Điện Biên, Lai Châu. Nhưng thị trường tiêu thụ còn nhỏ lẻ, manh mún, tư duy của người dân còn truyền thống, cũ kỹ thì việc nghiên cứu phát triển thị trường thủy sản cho vùng lòng hồ là rất cần thiết phải thực hiện.

## **2. Nội dung nghiên cứu**

### **2.1. Về quản lý chung của nhà nước**

Về quản lý nhà nước và quản lý chung của tỉnh. Hiện nay cũng có rất nhiều văn bản hướng dẫn khuyến khích về chế biến tiêu thụ thủy sản cụ thể:

#### **- Các văn bản của Nhà nước**

1. Quyết định 1690/QĐ – TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 16/9/2010 về phê duyệt chiến lược phát triển thủy sản Việt Nam đến năm 2020 đưa ra đối với vùng trung du và miền núi phía Bắc cần chú trọng vào các loại thủy sản truyền thống, đầu tư nghiên cứu và phát triển một số đối tượng cá nước lạnh như cá hồi, cá tầm, phải đổi mới xây dựng các hợp tác xã, liên minh hợp tác xã theo hướng liên kết với doanh nghiệp trong sản xuất và tiêu thụ.

2. Quyết định 899/QĐ – TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 10/6/2013 phê duyệt “đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững” đã có nội dung khuyến khích doanh nghiệp liên kết, ký kết hợp đồng, sản xuất và tiêu thụ sản phẩm thủy sản.

3. Quyết định 1445/QĐ – TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 16/8/2013 về “phê duyệt quy hoạch tổng thể thủy sản đến năm 2020”, tầm nhìn đến năm 2030 nêu ra cần chú trọng các hình thức liên kết, hợp tác giữa các chủ thể trong cung ứng nguyên liệu, nuôi trồng và chế biến thủy sản.

4. Thông tư Số: 88/2011/TT-BNNPTNT của Bộ Nông nghiệp & PTNT về hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế và các hoạt động đại lý mua, bán, gia công và quá cảnh hàng hóa với nước ngoài trong lĩnh vực nông nghiệp và thủy sản trong thông tư đã chỉ rõ điều kiện nhập khẩu và xuất khẩu các loại thủy sản nói chung và các loại Cá nói riêng có nằm trong danh mục.

5. Nghị định 210/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ về việc chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp và thủy sản đã chỉ ra các

doanh nghiệp đầu tư vào trong lĩnh vực thủy sản sẽ được ưu đãi về mặt nước, đất đai, về con giống và tiêu thụ.

### **- Các văn bản của Tỉnh Sơn La**

1. Kết luận 582 - KL/TU ngày 01/10/2012 về về chủ trương nuôi, chế biến và xuất khẩu cá Tầm trên địa bàn của tỉnh Sơn La đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020 có các nội dung chính:

Rà soát, bổ sung nội dung nuôi, chế biến và xuất khẩu cá tầm vào quy hoạch tổng thể phát triển thủy sản tỉnh Sơn La giai đoạn 2010 - 2015 và định hướng đến năm 2020.

Phối hợp với các Bộ, ngành liên quan để thống nhất việc cấp phép sử dụng, khai thác mặt hồ thủy điện Sơn La theo qui định, qui hoạch và đề án của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Nghiên cứu, lựa chọn các doanh nghiệp làm nòng cốt đầu tư theo quy trình chặt chẽ ngay từ đầu để nuôi, chế biến và xuất khẩu cá Tầm (*hướng xuất khẩu trứng cá Tầm*) đảm bảo hiệu quả và bền vững.

2. Quyết định Số: 58/QĐ-UBND ngày 13/1/2015 của UBND tỉnh Sơn La về việc phê duyệt dự án quy hoạch nuôi, chế biến và xuất khẩu cá Tầm trên địa bàn tỉnh Sơn La đến năm 2020 và định hướng đến năm 2025 với một số nội dung chính như sau:

Quy hoạch diện tích mặt nước nuôi cá tầm: Đến năm 2020, quy hoạch nuôi cá tầm tại 12 vùng với tổng diện tích khu vực hồ sử dụng 170 ha, số lồng nuôi 2.800 chiếc và diện tích lồng nuôi 403.200 m<sup>2</sup>.

Dự kiến một số giống cá tầm nuôi tại vùng quy hoạch: Cá tầm Siberi (*Acipenser baerii*), cá tầm Nga (*Acipenser gueldenstaedtii*), Cá tầm Sterlet (*Acipenser ruthenus*), cá tầm Beluga (*Huso huso*),... Phát triển nuôi cá tầm hướng tới xuất khẩu với các sản phẩm từ thịt và trứng (Caviar).

Quy hoạch nuôi, chế biến và xuất khẩu cá tầm trên địa bàn tỉnh Sơn La đến năm 2020 và định hướng đến năm 2025 phân theo huyện: Huyện Mường La. Huyện Thuận Châu, Huyện Quỳnh Nhai

Quy hoạch hệ thống cơ sở hậu cần cho phát triển nuôi cá tầm: Quy hoạch hệ thống trại giống, Thức ăn phục vụ cho nuôi cá tầm, Xây dựng 01 nhà máy sản xuất thức ăn công nghiệp phục vụ cho nuôi cá tầm trên địa bàn huyện Thuận Châu.

Định hướng chế biến, tiêu thụ và xuất khẩu cá tầm

- Khuyến khích các doanh nghiệp mở các nhà hàng, hệ thống bán lẻ, liên kết với các siêu thị, nhà hàng tại thành phố Sơn La và các thành phố lớn như: Hà Nội, Hải Phòng,... Dự kiến đến năm 2020, khoảng 720 tấn cá tầm sẽ được tiêu thụ dưới dạng tươi sống.

- Xây dựng 02 nhà máy chế biến các sản phẩm gia tăng từ cá tầm tại huyện Thuận Châu và Mường La với quy mô nhà máy: 1 ha, công suất chế biến đến năm 2020 khoảng 2.200 - 2500 tấn cá thương phẩm và 50 tấn caviar.

Trứng cá muối được chế biến tại nhà máy chế biến cá tầm tại Thị trấn Mường La cùng với các sản phẩm khác [7].

3. Quyết định số 2401/QĐ-UBND ngày 01 tháng 10 năm 2018 của UBND tỉnh Sơn La về ban hành kế hoạch triển khai thực hiện cơ cấu lại lĩnh vực thủy sản trên địa bàn tỉnh Sơn La giai đoạn 2018 – 2020, định hướng đến năm 2030 có đưa ra nội dung:

- Xây dựng, triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại nhằm duy trì tốt thị trường sẵn có, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm thủy sản bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm đến một số thành phố lớn, ưu tiên các thị trường trọng điểm thành phố Hà Nội, Hải Phòng.

- Hỗ trợ các tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh, chế biến thủy sản xây dựng phát triển thương hiệu lớn, có uy tín, gắn với chỉ dẫn địa lý đối với các sản phẩm thủy sản có giá trị; tiếp tục hỗ trợ doanh nghiệp đẩy mạnh xúc tiến thương mại, đa dạng hóa thị trường.

- Khuyến khích thành lập các doanh nghiệp, Hợp tác xã, tổ hợp tác trong lĩnh vực thủy sản để tạo thành vùng khai thác, sản xuất thủy sản tập trung đủ sức cạnh tranh trên thị trường.

- Xây dựng hệ thống thông tin và nâng cao hiệu quả công tác dự báo thị trường để phổ biến kịp thời thông tin thị trường đến các doanh nghiệp để định hướng sản xuất hiệu quả [6]

4. Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 04 tháng 8 năm 2016 của HĐND tỉnh về thông qua đề án khai thác tiềm năng vùng lòng hồ các thủy điện trên địa bàn tỉnh Sơn La giai đoạn 2016-2020 .Với mục tiêu: Phần đầu đưa kinh tế vùng hồ các thủy điện (*thủy điện Hòa Bình, thủy điện Sơn La, thủy điện Nậm Chiến I*) tiến nhanh, mạnh, vững chắc, trở thành khu vực có trình độ phát triển khá, có hệ thống cơ sở hạ tầng liên kết đồng bộ với các vùng kinh tế trong tỉnh, khai thác hiệu quả các tiềm năng, thế mạnh của vùng hồ gắn với phát huy, bảo tồn các giá trị hiện có, phát triển kinh tế cùng với phát triển văn hóa, xã hội, giảm nghèo bền vững, tạo việc làm, nâng cao thu nhập và đời sống nhân dân vùng hồ [1]

Các văn bản này đã được tổ chức triển khai, thực hiện và bước đầu đem lại những kết quả khả quan.

## **2.2 Thực trạng nuôi trồng thủy sản của tỉnh Sơn La**

Trong thời gian qua, nghề nuôi trồng thủy sản tỉnh ta đã và đang phát triển với nhiều phương thức đa dạng, như: cá lồng bè, cá hồ chứa, cá ao, nước chảy, nuôi cá kết hợp với cây lúa...Đặc biệt, sau khi hình thành lòng hồ thủy điện Sơn La, nuôi cá lồng bè được các cấp, ngành quan tâm chỉ đạo để khai thác tiềm năng lợi thế mặt nước của lòng hồ thủy điện.

Tỉnh đã tạo điều kiện cho các doanh nghiệp đầu tư phát triển nuôi cá tầm trên khu vực lòng hồ thủy điện Sơn La và thu được kết quả tốt, tạo sản phẩm đa và nâng cao giá trị cạnh tranh cho sản phẩm thủy sản trong nước và xuất khẩu. Tính đến cuối tháng 12 năm 2018 trên địa bàn tỉnh Sơn La có 2.715 ha diện tích nuôi trồng thủy sản Tổng số lồng cá, 9.543 chiếc, thể tích 804.569 m<sup>3</sup> tập trung chủ yếu ở các huyện Quỳnh Nhai, Mường La, Phù Yên, Vân Hồ. So với cùng kỳ năm trước diện tích nuôi trồng thủy sản tăng 0,8%, số lồng bè tăng 7,2%, thể tích tăng 6,6% do có chính sách khuyến khích phát triển nuôi cá lồng bè của Hội đồng nhân dân tỉnh. Sản lượng thủy sản tháng 12 năm 2018 đạt 1.154 tấn, trong đó sản lượng nuôi trồng 1.056 tấn, khai thác 89 tấn. Tính chung năm 2018, sản lượng thủy sản đạt 7.677 tấn, tăng 3,0% so với cùng kỳ năm trước, trong đó sản lượng nuôi trồng 6.464 tấn, tăng 3,0%; khai thác 1.213 tấn, tăng 3,2%. Sản lượng giống thủy sản ước tính đến tháng 12 năm 2018 đạt 97,5 triệu con, giảm 18,1% triệu con so với cùng kỳ năm 2017 [2].

Mặc dù đã đạt được nhiều thành tựu trong công tác tổ chức sản xuất tuy nhiên việc khai thác tiềm năng lòng hồ còn nhiều hạn chế, do quy mô sản xuất nhỏ lẻ, thiếu tính bền vững, năng suất chất lượng chưa cao, chưa đa dạng, chưa tạo được vùng sản xuất tập trung, an toàn, chưa gắn sản xuất với chế biến, quảng bá và tiêu thụ sản phẩm theo liên kết, sản phẩm còn phụ thuộc nhiều vào thị trường. Hiện nay đầu ra chủ yếu các doanh nghiệp và HTX cá trên vùng hồ chứa thủy điện Sơn La vẫn chủ yếu là tại các chợ địa phương, một số nhà hàng trong tỉnh hoặc bán lẻ tại lồng cá. Trong số rất nhiều các hộ sản xuất, hợp tác xã, doanh nghiệp đang nuôi cá lồng trên vùng hồ thủy điện Sơn La thì hiện nay mới chỉ có 5 đơn vị xây dựng được chuỗi liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm là: HTX vận tải Hợp Lực, HTX thủy sản Bình An, HTX thủy sản Thương Tuyên, Công ty TNHH một thành viên cá Tầm Việt Nam – Sơn La, Công ty cổ phần thủy sản Sông Đà [4]. Trong khi đó thị trường nội địa với hơn 92 triệu dân và hơn 10 triệu khách du lịch của Việt Nam rất tiềm năng nhưng vẫn chưa được chú trọng. Mục tiêu tiêu thụ trong nước năm 2020 được dự báo sẽ đạt 940.000 tấn. Đặc biệt, miền Bắc là một thị trường tiềm năng bởi quy mô dân số khá lớn, là một trong những vùng có mật độ dân số lớn nhất cả nước, nơi đây tập trung nhiều nhà máy, xí nghiệp sản xuất nên tập trung một lượng lớn người lao động dẫn đến nhu cầu về thực phẩm là cao, hiện tại tuyến quốc lộ 6 đã được đầu tư nâng cấp và trong tương lai là tuyến cao tốc Hòa Bình – Sơn La được xây dựng sẽ tạo điều kiện thuận lợi trong việc vận chuyển thủy sản từ Sơn La xuống các tỉnh vùng đồng bằng Sông Hồng. Vì vậy, Bài toán khó nhất hiện nay đối với các doanh nghiệp nuôi trồng thủy sản cũng như các hợp tác xã chính là đầu ra cho các sản phẩm của mình.

### **2.3 Định hướng phát triển**

Từ các văn bản chính sách chung, thực trạng nuôi trồng thủy sản của tỉnh Sơn La có thể thấy việc phát triển thị trường tiêu thụ cho các sản phẩm thủy sản được các nhà quản lý thực tiễn hết sức quan tâm, nhất là tại những khu vực có tiềm năng lợi thế về phát triển thủy sản. Tỉnh Sơn La cần tiếp tục khai thác tiềm năng và thế mạnh mặt nước của địa phương. Tăng cường khả năng cạnh tranh, mở rộng, từng bước vững chắc trên con đường hội nhập trong nước và quốc tế. Trên cơ sở tăng cường công tác quản lý Nhà nước, tăng giá trị kim ngạch thủy sản, mở rộng năng lực sản xuất, kinh doanh, xây dựng cơ sở vật chất, kỹ thuật, cải thiện lao động nghề cá. Áp dụng tiên bộ kỹ thuật và công nghệ thích hợp vào phát triển sản xuất, đa dạng hóa sản phẩm và mở rộng thị trường tiêu thụ. Thúc đẩy công tác bảo vệ nguồn lợi, bảo vệ môi trường, duy trì cân bằng sinh thái ở những vùng nuôi, khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường đồng thời có biện pháp hữu hiệu phòng ngừa dịch bệnh trong nuôi trồng thủy sản. Tập trung đầu tư, ưu tiên những vùng trọng điểm, đồng thời đưa nhanh các công trình, dự án được xây dựng vào sản xuất, khai thác hiệu quả vốn đầu tư và tham gia tích cực vào công tác quốc phòng, bảo vệ an ninh vùng lòng hồ.

### **3. Kết luận:**

Việc nuôi trồng và phát triển thủy sản nói chung được các cấp quản lý nhà nước rất quan tâm và chú trọng. Đặc biệt, tỉnh Sơn La là một tỉnh miền núi phía bắc với nhiều lợi thế về lòng hồ, diện tích nuôi trồng thủy sản lớn, điều kiện khí hậu thuận lợi cho phát triển nuôi trồng thủy sản. Sản lượng và diện tích nuôi trồng thủy sản tăng dần theo thời gian. Nhưng tiềm năng nuôi trồng thủy sản vùng lòng hồ thủy điện Sơn La chưa được tối ưu hóa hoàn toàn, tỉnh Sơn La vẫn chưa đáp ứng được nhu cầu thủy sản nội tỉnh. Thị trường tiêu thụ vẫn còn nhỏ lẻ, manh mún, tư duy của người dân còn truyền thống, cũ kỹ. Do đó rất cần có những giải pháp chiến lược giúp ngành thủy sản của tỉnh ngày càng phát triển và đặc biệt tỉnh cần quan tâm đến việc nghiên cứu phát triển thị trường thủy sản cho vùng lòng hồ thủy điện Sơn La, Hòa Bình.

### **Tài liệu tham khảo**

1. Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 04 tháng 8 năm 2016 của HĐND tỉnh về thông qua đề án khai thác tiềm năng vùng lòng hồ các thủy điện trên địa bàn tỉnh Sơn La giai đoạn 2016-2020. UBND tỉnh Sơn La (2018)
2. Báo cáo tình hình Kinh tế - Xã hội năm 2017
3. UBND tỉnh Sơn La (2017), Báo cáo tình hình Kinh tế - Xã hội năm 2016
4. UBND tỉnh Sơn La (2018), Quyết định số 2401/QĐ-UBND ngày 01 tháng 10 năm 2018 Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện cơ cấu lại lĩnh vực thủy sản trên địa bàn tỉnh Sơn La giai đoạn 2018 - 2020, định hướng đến năm 2030

5. <https://www.mard.gov.vn/Pages/tiem-nang-va-dinh-huong-phat-trien-nuoi-trong-thuy-san-tinh-son-la-13052.aspx>

6. Quyết định số 2401/QĐ-UBND ngày 01 tháng 10 năm 2018 của UBND tỉnh Sơn La về ban hành kế hoạch triển khai thực hiện cơ cấu lại lĩnh vực thủy sản trên địa bàn tỉnh Sơn La giai đoạn 2018 – 2020

7. Quyết định Số: 58/QĐ-UBND ngày 13/1/2015 của UBND tỉnh Sơn La về việc phê duyệt dự án quy hoạch nuôi, chế biến và xuất khẩu cá Tầm trên địa bàn tỉnh Sơn La đến năm 2020 và định hướng đến năm 2025.